

# Những “rào cản” ngăn người dân tiếp cận nước sạch

Người dân luôn mong muốn được sử dụng nước sạch, doanh nghiệp mong tỷ lệ hộ dân đầu nối sử dụng nước sạch cao. Theo quy luật, cả hai mong muốn này sẽ hội tụ tại một điểm, nhưng vì sao họ chưa thể “gặp nhau”. Phải chăng vẫn còn những “rào cản”? Câu chuyện từ huyện Kiến Xương.



cầu và hệ thống đường ống dẫn đã lạc hậu. Chính quyền địa phương đã nhiều lần kiến nghị với doanh nghiệp khai thác, kinh doanh nước sạch nâng cấp nhà máy và đường ống nhưng doanh nghiệp không đáp ứng. Ông Phạm Văn Sơn, Chủ tịch UBND xã cho biết: Ngoài nguyên nhân trên, việc doanh nghiệp kinh doanh nước sạch chậm trễ trong việc bàn bạc với chính quyền địa phương và nhân dân để xây dựng lộ trình hoàn trả tiền đối ứng của bà con theo đúng quy định của tỉnh đã tác động không nhỏ tới tâm lý e ngại của các hộ dân chưa đăng ký đầu nối sử dụng nước sạch.

Trong các cuộc tiếp xúc với đại biểu HĐND tỉnh, HĐND huyện và xã, câu chuyện chất lượng nước sạch được rất nhiều cử tri Kiến Xương quan tâm và có ý kiến. Sự xuất hiện của tình trạng nước đục, nước nhiễm mặn, nhất là vào mùa khô khiến cho người dân không khỏi lo lắng tự hỏi: liệu nước của nhà máy có thực sự sạch và an toàn? Ông Nguyễn Mạnh Hùng, thôn Bắc Sơn, xã Vũ Ninh bức xúc: Từ khi có nước sạch nông thôn, gia đình phá bỏ các công trình như giếng khơi, giếng khoan. Nguồn nước sinh hoạt của gia đình tôi hiện nay duy nhất là nước máy do doanh nghiệp nước sạch cấp. Mỗi tháng sử dụng bình quân 30m<sup>3</sup>, gia đình phải trả hơn 220.000 đồng. Nộp tiền mua nước sạch nhưng thực sự chúng tôi chỉ biết hy vọng đó là nước sạch chứ tuyệt nhiên mấy năm qua người dân không được doanh nghiệp công khai thông tin, kiểm định chất lượng nước đầu ra cho người tiêu dùng. Sự thiếu thông tin về chất lượng nước không chỉ gây bức xúc cho người sử dụng mà còn ảnh hưởng tới quyết định sẽ sử dụng nước sạch của các hộ dân chưa đăng ký đầu nối.

Theo số liệu thống kê của Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Kiến Xương, tính đến hết tháng 10/2017, toàn huyện có 61.624 hộ dân đăng ký sử dụng nước sạch nhưng mới có 85,5% số hộ có nước sạch để sinh hoạt. Tìm hiểu nguyên nhân, chúng tôi khảo sát ở một số xã: Vũ An, Vũ Ninh, Vũ Quý, Minh Tân...

Tại xã Vũ An, nhiều hộ dân cho biết, khi có dự án cấp nước sạch nông thôn về địa phương bà con ai cũng phấn khởi, hưởng ứng đăng ký. Tuy nhiên, một số hộ khó khăn về kinh tế nên chưa thể đóng góp được tiền đối ứng cho doanh nghiệp. Cũng như nhiều hộ dân trong xã, bà Nguyễn Thị Huệ, thôn Bắc Sơn, xã Vũ Ninh cho biết: Do có nguồn nước mưa, nước giếng khoan sử dụng và vào thời điểm đăng ký sử dụng nước sạch vệ sinh nông thôn gia đình chưa có tiền ngay để nộp đủ ứng nên gia đình xin hoãn đến khi gia đình có tiền, muốn đăng ký đầu nối sử dụng nước sạch thì doanh nghiệp lại nâng số tiền đối



Trên địa bàn huyện Kiến Xương vẫn còn nhiều hộ dân phải sử dụng nước giếng khơi, nước giếng khoan trong sinh hoạt hàng ngày.

ứng lên hơn 3 triệu đồng. Tôi rất băn khoăn không hiểu vì sao doanh nghiệp kinh doanh nước sạch lại nâng giá và căn cứ nào thu tiền đối ứng cao như vậy. Khi hỏi doanh nghiệp thì họ không trả lời, bà con trong xã bản thân cho rằng doanh nghiệp đang “làm cao” gây khó cho dân. Ông Lại Hải Đăng, cán bộ địa chính - xây dựng xã Vũ Ninh chia sẻ: Việc tuyên truyền, vận động nhân dân đầu nối sử dụng nước sạch theo chính

sách và chủ trương của tỉnh, của huyện chỉ đạo đã rất vất vả và họ mới nhận thức ra để thực hiện. Nhưng nếu doanh nghiệp không chia sẻ với người dân như hiện nay thì việc địa phương phấn đấu 100% người dân trong xã được sử dụng nước sạch sẽ khó khả thi. Còn tại xã Minh Tân, nhiều hộ dân chưa được dùng nước sạch lại xuất phát từ nguyên nhân nhà máy xử lý nước sạch không đủ công suất đáp ứng nhu

Hiện nay, hầu hết các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh nước sạch trên địa bàn huyện Kiến Xương đều áp dụng giá tiêu thụ nước sạch lên kịch trần giá quy định của tỉnh. Tuy không vi phạm khung giá nhưng người dân không khỏi băn khoăn, việc áp dụng giá nước bán cho người dân của doanh nghiệp đã đúng theo nguyên tắc, phương pháp tính giá tiêu thụ nước sạch mà Luật Giá, Thông tư liên tịch số 75/2012/TTLT-BTC-BXD-BNNPTNT của liên bộ: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Quyết định số 1365/QĐ-UBND ngày 24/6/2015 của UBND tỉnh quy định hay chưa. Ông Nguyễn Mạnh Hùng, cán bộ Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Kiến Xương chia sẻ: Các người đã sử dụng nước sạch và người chưa sử dụng nước sạch trên địa bàn huyện rất mong doanh nghiệp và các cơ quan quản lý công khai cách xác định giá để tránh thiệt thòi cho người dân và để họ yên tâm khi đầu tư đầu nối sử dụng nước sạch.

Thêm một nguyên nhân nữa khiến nhiều người dân chán chừ khi quyết định đầu nối sử dụng nước sạch là sự cạnh tranh thiếu lành mạnh giữa các doanh nghiệp trong thời gian qua. Ông Nguyễn Đức Toàn, Giám đốc Công ty Nước sạch tư nhân Hoàng Luật, xã Hòa Bình cho biết: Việc quy hoạch mạng lưới cấp nước sạch cho nhân dân đã được UBND tỉnh quy định cụ thể nhưng vào quá một số doanh nghiệp không tuân thủ nghiêm. Tình trạng lấn địa bàn để mở rộng đối tượng khách hàng xuất hiện cộng với việc doanh nghiệp này tuyên truyền, nói xấu về dịch vụ, chất lượng nước của doanh nghiệp kia không chỉ gây khó khăn cho chính doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh nước sạch mà còn dẫn đến tình trạng người dân hoài nghi về chất lượng nước sạch, chán chừ trong việc quyết định sử dụng.

Đã đến lúc những “rào cản” trên phải được tháo gỡ bởi sự vào cuộc tích cực của các cơ quan chức năng và của chính doanh nghiệp để mọi người dân đều được hưởng chính sách nước sạch và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

**KHẮC ĐUẤN**

# TIỀN HẢI Phát triển nghề và làng nghề bền vững

Thời gian qua, huyện Tiên Hải đã có nhiều giải pháp để duy trì, thúc đẩy phát triển nghề và làng nghề, góp phần tạo việc làm, mang lại thu nhập ổn định cho người dân và gìn giữ văn hóa truyền thống của các địa phương.



Nghề đan lát ở xã Tây An (Tiên Hải).

Những năm trước đây, cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu đã làm cho sản phẩm làng nghề của Tây An bị suy giảm, lao động làng nghề thường xuyên thiếu việc làm. Trước thực trạng trên, xã đã bám sát chủ trương phát triển ngành nghề thủ công của huyện, xây dựng lộ trình tổng thể để phát triển làng nghề gắn với thủ công và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn. Tích cực hỗ trợ vốn vay theo cơ chế ưu đãi cho hoạt động làng nghề thông qua các đoàn thể nhằm đáp ứng đủ nhu cầu vốn cho nghề thủ công phát triển. Hiện nay, nghề và làng nghề của Tây An có bước đi vững chắc, ngoài 1 làng nghề truyền thống là nghề rèn với 47 hộ sản xuất xã còn có nhiều doanh nghiệp làm ăn có hiệu quả, nổi bật là doanh nghiệp Phương Anh và doanh nghiệp mây tre đan xuất khẩu Tây An với các mặt hàng thủ công như móc hộp, làn, mũ cối, đồ mỹ nghệ... cho thu nhập từ 25 - 30 tỷ đồng/năm. Sản phẩm làng nghề có mặt ở các thị trường khó tính như Đức, Nhật, Thái Lan, Mỹ. Các doanh nghiệp nộp thuế cho nhà nước gần 3 tỷ đồng, giải quyết việc làm cho hơn 300 lao động với thu nhập từ 2,5 - 4 triệu đồng/người/tháng.

Ông Trần Lâm Thao, Trưởng phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện cho biết: Để phát triển nghề và làng nghề bền vững, những năm trước đây, Tiên Hải xây dựng lộ trình phát triển các làng nghề ở khu Tây, khu Đông, trong đó có Tây An là một trong những xã thực hiện thành công các giải pháp phát triển nghề và làng nghề do huyện đề ra. Hiện nay, trước yêu cầu hội nhập ngày càng sâu rộng của nền kinh tế đồng thời xuất phát từ những khó khăn của làng nghề truyền thống, vấn đề bức thiết đặt ra là làm thế nào để bảo tồn và phát triển các làng nghề truyền thống, vấn đề tranh chấp đất đai tiếp tục tồn tại và phát triển. Tiên Hải tiếp tục triển khai đề án phát triển ngành nghề thủ công nghiệp và các làng nghề tại các xã khu Nam giai đoạn 2016 - 2020 theo đúng tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXVII: chú trọng phát triển nghề và làng nghề ở các xã khu Nam, giải quyết việc làm cho người lao động. Mở rộng công cộng nghiệp nhằm thu hút các doanh nghiệp công nghệ cao vào đầu tư. Tập trung phát triển các nghề như làm nón, dệt chiếu, chế biến nước mắm, chế biến thủy sản, chế biến gỗ gia dụng, mỹ nghệ... Chú trọng khuyến khích

các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp và thực hiện tốt các chính sách về thu hút đầu tư để phát triển làng nghề như tạo điều kiện về thủ tục hành chính, giải phóng mặt bằng. Hình thành các mô hình tổ hợp tác nhằm tạo mối liên kết trong quá trình phát triển sản xuất, kinh doanh. Tổ chức đào tạo, nâng cao tay nghề cho lao động địa phương. Khuyến khích các doanh nghiệp, làng nghề tích cực tham gia giới thiệu sản phẩm tại các hội chợ trong và ngoài huyện. Đồng thời, các hộ sản xuất, doanh nghiệp ở làng nghề cũng chủ động xây dựng kế hoạch, tập trung đầu tư vốn, máy móc, đổi mới mẫu mã, nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng thị trường trong và ngoài nước... Hiện nay, bước đầu triển khai đề án, các làng nghề tại các xã khu Nam đã giải quyết việc làm tại chỗ và mang lại thu nhập ổn định, giải quyết việc làm cho 4.175 lao động, đóng góp 97.027 triệu đồng chiếm 26,7% giá trị sản xuất của làng nghề trên địa bàn huyện. Qua đó, góp phần xóa đói giảm nghèo, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phát huy bản sắc văn hóa của các địa phương gắn với xây dựng nông thôn mới.

**MẠNH THẮNG**

## NHÀ MÁY GẠCH MEN MIKADO

# Không ngừng cải tiến công nghệ sản xuất

Nhà máy gạch men Mikado do Công ty Cổ phần Kỹ thuật Thiên Hoàng đầu tư từ năm 2002 không chỉ có uy tín thương hiệu lớn ở thị trường trong nước mà còn tạo dựng được chỗ đứng vững chắc trên thị trường nước ngoài. Từ một dây chuyền sản xuất đến nay nhà máy đã có 4 dây chuyền sản xuất, cung cấp ra thị trường khoảng 12 triệu mét vuông sản phẩm/năm.

Ông Trần Mạnh Hùng, Phó Giám đốc nhà máy gạch men Mikado cho biết: Trải qua quá trình hoạt động Mikado đã không ngừng cải tiến công nghệ máy móc thiết bị để cho ra những sản phẩm tốt nhất phục vụ nhu cầu tiêu dùng. Tuy nhiên, cũng như nhiều nhà máy khác, thời kỳ đầu Mikado dùng hoàn toàn bằng khí hóa than phục vụ lò nung với khoảng 8 tấn than/ngày, cho ra lò 9 triệu mét vuông sản phẩm/năm nhưng chất lượng chưa cao, sản lượng xuất khẩu còn



Đến nay nhà máy cung cấp ra thị trường khoảng 12 triệu mét vuông sản phẩm/năm.

thấp. Kể từ khi khu công nghiệp Tiên Hải có nguồn khí mỏ tự nhiên mới, năm 2015, Mikado đã chủ động đầu tư hơn 5 tỷ đồng cải tạo nhà xưởng, thiết bị máy móc cho phù hợp như cải tạo lò

nung, lắp đường ống mới, cải tạo mô đốt, thay quạt lò... Từ đó, sản phẩm của Mikado không còn chấm đen, không bị lỗi, tăng sản lượng, chất lượng. Đặc biệt, từ năm 2013 Mikado đã là

đơn vị tiên phong sử dụng máy in kỹ thuật số thay thế máy in lưới phẳng đã tiết kiệm được thời gian và bảo đảm chất lượng. Chỉ tính riêng thiết bị này đã giúp sản phẩm của nhà



Máy in kỹ thuật số của nhà máy.

máy không bị hỏng, không bị lệch màu, đặc biệt thời gian chuẩn bị công đoạn cho một mẫu mã sản phẩm chỉ mất khoảng 2 phút thay bằng từ 2 - 3 ngày như trước đây. Chính vì thế, từ năm 2013 đến nay, Mikado đã đầu tư hàng chục tỷ đồng đưa thêm 4 máy in kỹ thuật số vào sử dụng. Bên cạnh đó, để nâng cao chất lượng sản phẩm, Mikado còn không ngừng nâng cao

chất lượng nguồn nhân lực theo hướng vừa tự đào tạo vừa thuê chuyên gia về giảng dạy cho công nhân. Ngoài ra, nhà máy còn áp dụng cơ chế khoán chất lượng, số lượng đến từng bộ phận. Nếu khâu nào không đạt kế hoạch thì phải giải trình làm rõ nguyên nhân và đề ra biện pháp xử lý kịp thời. Đặc biệt, Mikado còn kiểm tra chặt chẽ sản phẩm trước khi đưa ra thị trường

để không bị lọt bất cứ hàng lỗi nào tới tay người tiêu dùng. Với những biện pháp trên, những năm gần đây doanh thu của Mikado đã đạt 1.000 tỷ đồng/năm, 40% sản lượng xuất khẩu sang thị trường Thái Lan, Indonesia, Philippines, Hàn Quốc, I-rắc với hàng trăm loại mẫu mã, kích thước đa dạng đáp ứng nhu cầu khách hàng.

Theo ông Hùng, nhà máy gạch men Mikado là một trong những nhà máy có công suất lớn trong ngành sản xuất vật liệu xây dựng và sử dụng điện nhiều nhất tỉnh. Hiện nay, bình quân mỗi tháng nhà máy tiêu thụ khoảng 2.500.000 kWh với chi phí khoảng 4 tỷ đồng và hàng tỷ đồng vào các loại nhiên liệu khác như than, khí. Do đó, ngoài việc đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, nâng cao chất lượng sản phẩm, Mikado còn xây dựng kế hoạch cũng như các giải pháp tiết kiệm năng lượng. Những năm qua, nhà máy đã chủ động thay các biến tần để tiết kiệm điện từ 20 - 30% và lắp đặt hệ thống đo đếm ở tất cả các bộ phận để kiểm soát năng lượng sử dụng. Cùng với đó là việc lắp các hệ thống thu hồi nhiệt đưa vào lò sấy, xây

dựng kế hoạch thực hiện ưu tiên dùng giờ thấp điểm để tiết kiệm năng lượng. Vì thế, những máy tu công suất lớn như máy nghiền, máy mài sẽ nạp nhiên liệu vào giờ cao điểm và chỉ sử dụng trong giờ thấp điểm. Đồng thời, phải liên tục cải tiến dây chuyền, ứng dụng những động cơ mới, cải tiến lò nung để đạt hiệu suất tiết kiệm nhất. Ngoài ra còn phải phân công trách nhiệm công việc cụ thể cho từng công nhân ở tất cả các khâu, bộ phận trong thực hiện tiết kiệm năng lượng.

Thời gian tới, nhà máy gạch men Mikado phấn đấu tỷ lệ xuất khẩu chiếm từ 50% tổng sản lượng trở lên, trên 80% sản lượng hàng hóa đạt tiêu chuẩn xuất khẩu. Tiếp tục ứng dụng, cải tiến, thay thế các thiết bị, đồng thời thuê chuyên gia đánh giá, tư vấn về tiết kiệm năng lượng và thiết lập hệ thống kiểm đếm để đưa ra các giải pháp thực hiện một cách hiệu quả nhất. Dự kiến trong năm 2018 Mikado sẽ đưa dây chuyền sản xuất thứ 5 vào hoạt động, nâng công suất cao hơn hiện tại khoảng 30%.

**THU THỦY**